TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 279 /2018/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 390/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Kiều T, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Phan Chí T1, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: ấp V, xã T, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Kiều T và anh Phan Chí T1.

2. Công nhận sự thoả của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Giao cháu Phan Thị Hồng N, sinh ngày 09/07/2008 cho chị Trương Thị Kiều T tiếp tục nuôi dưỡng. Giao cháu Phan Chí H, sinh ngày 24/09/2010 cho anh Phan Chí T1 tiếp tục nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trương Thị Kiều T và anh Phan Chí T1 không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Kiều T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) chị T đã nộp theo biên lai số 0014876 ngày 12/9/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ *(*một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho chị T.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Huyện Trà Ôn;
- THADS Huyện Trà Ôn;
- Đương sự;
- UBND xã T (GCNKH số 20, quyển số I, ngày 18/3/2008);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Bá Phúc